

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 585/QĐ-BYT ngày 20/02/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Dự án “Thí điểm đưa Bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (ưu tiên 62 huyện nghèo)”

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013- 2020;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-BYT ngày 20/02/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Dự án “Thí điểm đưa Bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (ưu tiên 62 huyện nghèo)”;

Căn cứ Quyết định số 4919/QĐ-BYT ngày 14/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 585/QĐ-BYT ngày 20/02/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Dự án “Thí điểm đưa Bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (ưu tiên 62 huyện nghèo)”

Theo đề nghị của Cục trưởng Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 585/QĐ-BYT ngày 20/02/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Dự án “Thí điểm đưa Bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (ưu tiên 62 huyện nghèo)” như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 2 Phần I Mục tiêu:

Đến năm 2025 đưa 450 bác sỹ trẻ và đến năm 2030 đưa khoảng 600 bác sỹ trẻ về công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trong đó ưu tiên cho 62 huyện nghèo và tương đương huyện được hưởng chính sách như huyện nghèo (gọi chung là các huyện khó khăn) nhằm giải quyết sự thiếu hụt về nhân lực y tế.

2. Bổ sung điểm c khoản 2 Đối tượng điều chỉnh của Dự án thuộc Phần II Phạm vi, Đối tượng:

Bác sỹ đào tạo chính quy tốt nghiệp loại khá, giỏi đã được tuyển dụng làm việc tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh; Bác sỹ đào tạo chính quy hoặc bác sỹ đào tạo hệ liên thông tốt nghiệp loại khá, giỏi đã được tuyển dụng làm việc tại các cơ sở y tế tuyến cơ sở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

3. Bổ sung khoản 3 Thời gian công tác tình nguyện thuộc Phần II Phạm vi, đối tượng, như sau:

Đối với bác sỹ trẻ tham gia Dự án đã được tuyển dụng tại đơn vị sự nghiệp y tế tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và tương đương sau khi đào tạo bác sỹ chuyên khoa I sẽ công tác tối thiểu 05 năm tại các cơ sở y tế đã tuyển dụng. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng bác sỹ trẻ thực hiện ký cam kết về thời gian tình nguyện. Các đối tượng khác thực hiện theo Dự án đã quy định.

4. Bổ sung vào điểm a khoản 5 Quy trình tuyển chọn Bác sỹ trẻ tình nguyện tham gia Dự án thuộc Phần II Phạm vi, đối tượng

“..... Bác sỹ trẻ khi tham gia Dự án cần phải có các tiêu chuẩn cụ thể:

+ Tuổi đời: Nữ không quá 37 và Nam không quá 40 tuổi”

5. Sửa đổi Điểm b khoản 1 Phần III về Đào tạo, mục Tổ chức đào tạo như sau:

Đối với bác sỹ trẻ đào tạo chuyên khoa I: Học tập trung liên tục trong 24 tháng theo chương trình và kế hoạch học tập.

6. Sửa tên khoản 4 thuộc Phần III là “ Trách nhiệm của các cơ sở cử bác sỹ trẻ tham gia đào tạo theo Dự án”

7. Bổ sung khoản 5 thuộc Phần III là “Trách nhiệm của Sở Y tế”

- Rà soát tổng hợp nhu cầu đào tạo bác sỹ từ các cơ sở y tế trực thuộc có nhu cầu để đề xuất với Ban chỉ đạo trung ương và Ban quản lý dự án

- Đề xuất với UBND tỉnh về nguồn ngân sách hàng năm cho đào tạo bác sỹ trẻ tình nguyện của các cơ sở y tế trực thuộc theo quy định hiện hành về cơ chế chi đặc thù cho đào tạo Bác sỹ trẻ tình nguyện theo Dự án “Thí điểm bác sỹ trẻ tình nguyện về vùng khó khăn”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 mục VI Phần Tổ chức thực hiện:

“c) Các Vụ, Cục liên quan:

- **Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo:** là đầu mối triển khai các hoạt động của Dự án; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, kiện toàn Ban Quản lý Dự án.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng văn bản ký kết giữa cơ sở đào tạo với UBND các địa phương vùng khó khăn trong công tác đào tạo nhân lực y tế theo nội dung Dự án

+ Chỉ đạo các cơ sở đào tạo tuyển sinh, tổ chức đào tạo các bác sĩ trẻ theo Dự án; theo dõi, giám sát, kiểm tra chất lượng đào tạo.

- **Vụ Kế hoạch - Tài chính:** Tham mưu giúp Bộ trưởng cân đối các nguồn kinh phí để thực hiện Dự án; nghiên cứu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn việc quản lý, chi tiêu các nguồn kinh phí của Dự án theo quy định.

- **Vụ Tổ chức cán bộ:** Hướng dẫn các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng đối với các bác sĩ trẻ tham gia Dự án theo quy định của pháp luật.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định số 4919/QĐ-BYT ngày 14/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 585/QĐ-BYT về phê duyệt Dự án "Thí điểm đưa Bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (ưu tiên 62 huyện nghèo) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành".

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Tổng Cục trưởng, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ; các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- UBND và Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công đoàn Y tế Việt Nam;
- Các Vụ, Cục, Tổng Cục, Thanh tra Bộ, VP Bộ;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện);
- Lưu : VT, ĐT, TCCB, PC, KCB, KHTC.

Q. BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long